

Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ

Cờ Đỏ, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị Kiều N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số I, ấp A, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- **Bị đơn:** Anh Trần Thanh D, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số I, ấp A, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 59; Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Kiều N và anh Trần Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị Kiều N và anh Trần Thanh D thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Đặng Thị Kiều N và anh Trần Thanh D thoả thuận chị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Bảo T, sinh ngày 13/9/2008 đến tuổi trưởng thành. Anh Trần Thanh D không cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đương sự theo quy định của pháp luật không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn

nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về chia tài sản chung:** Đương sự xác định không có, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về nghĩa vụ chung:** Đương sự xác định không có, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Kiều N và anh Trần Thanh D mỗi người phải chịu số tiền 75.000 đồng. Chị N tự nguyện nộp thay cho anh D số tiền 75.000 đồng. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Đặng Thị Kiều N đã nộp theo biên lai thu số 0005461 ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Chị Đặng Thị Kiều N được nhận lại số tiền 150.000 đồng còn thừa sau khi đã khấu trừ vào tiền án phí đã nộp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khoa